

PHỤ LỤC SỐ 05

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(năm 2018)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- ✓ Tên công ty : Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP
- ✓ Địa chỉ trụ sở chính : Số 193, đường Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội
- ✓ Điện thoại : (84-4) 6287 6666
- ✓ Fax : (84-4) 6288 3333
- ✓ Email : quanhecodongvimico@gmail.com
- ✓ Vốn điều lệ : 2.000.000.000.000
- ✓ Mã chứng khoán : **KSV**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

ST T	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	717/NQ-VIMICO	27/3/2018	Tại ĐHCĐ thường niên năm 2018 thông qua: - Báo cáo tình hình hoạt động SXKD, ĐTXD năm 2017 - Phương hướng nhiệm vụ năm 2018 của Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP. - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị. - Thông qua BCTC hợp nhất; BCTC Công ty mẹ và phương án phân phối lợi nhuận Công ty mẹ - Tổng



		<p>công ty Khoáng sản TKV-CTCP; Thông qua kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao 2018 của HĐQT, BKS Tổng công ty.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo đánh giá hoạt động của BKS năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ 2018. - Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018. - Thông qua việc thay thế nhân sự Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP. - Thông qua Đề án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2017-2020. - Thông qua chủ trương niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong năm 2018. - Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Tổng công ty. - Thông qua Hợp đồng tiêu thụ phôi thép với CTCP Gang thép Cao Bằng. - Thông qua Hợp đồng Khai thác, sàng tuyển, chế biến khoáng sản năm 2018 với TKV. - Ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2018)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Trần Quốc Lộc	Chủ tịch HĐQT	5/10/2015 đến 01/08/2018	42	100%	
2	Vũ Văn Long	Chủ tịch HĐQT	01/8/2019	17	100%	
3	Nguyễn Văn Hải	Thành viên HĐQT	5/10/2015	59	100%	

4	Nguyễn Tiến Mạnh	Thành viên HĐQT	5/10/2015 đến 16/3/2018	13	100%	
5	Ngô Quốc Trung	Thành viên HĐQT	5/10/2015	59	100%	
6	Trịnh Văn Tuệ	Thành viên HĐQT	8/9/2016	59	100%	
7	Đặng Đức Hưng	Thành viên HĐQT	16/3/2018	46	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2018 và triển khai kế hoạch SXKD năm 2019;

- Định kỳ họp HĐQT để đưa ra các Nghị quyết về các giải pháp điều hành hoạt động SXKD, đánh giá kết quả đã thực hiện để điều chỉnh kịp thời;

- Kiểm tra, giám sát việc điều hành SXKD bám sát mục tiêu kinh tế của Nghị quyết HĐQT, sửa đổi bổ sung các Quy chế, Quy định của Tổng Công ty phù hợp với quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty.

- HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2018, cùng các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;

- HĐQT cũng đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua tại đại hội các nội dung quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty;

- Điều hành thực hiện kế hoạch SXKD đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;

- HĐQT Tổng công ty đã kịp thời chỉ đạo triển khai thực hiện quy trình từ việc xây dựng Đề án kiện toàn chức danh lãnh đạo cấp cao của Tổng công ty đến Quyết định bổ nhiệm (Tổng giám đốc; 01 Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Tổng công ty) theo đúng quy định.

- Hoạt động giám sát được các thành viên HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty Khoáng sản - TKV.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT đã thành lập các Tổ thẩm định quá trình thực hiện dự án đầu tư để giúp HĐQT Tổng công ty trong công tác kiểm soát và thẩm định các nội dung công việc có liên quan trong quá trình quản lý dự án đầu tư xây dựng theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và Tổng công ty.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2018)

STT	NGHỊ QUYẾT
1	Nghị quyết số 16/NQ-VIMICO ngày 03/01/2018
2	Nghị quyết số 28/NQ-VIMICO ngày 05/01/2018
3	Nghị quyết số 104/NQ-VIMICO ngày 15/01/2018
4	Nghị quyết số 140/NQ-VIMICO ngày 19/1/2018
5	Nghị quyết số 230/NQ-VIMICO ngày 21/1/2018
6	Nghị quyết số 268/NQ-VIMICO ngày 07/2/2018
7	Nghị quyết số 362/NQ-VIMICO ngày 27/2/2018
8	Nghị quyết số 390/NQ-VIMICO ngày 01/3/2018
9	Nghị quyết số 459/NQ-VIMICO ngày 07/3/2018
10	Nghị quyết số 474/NQ-VIMICO ngày 08/3/2018
11	Nghị quyết số 509/NQ-VIMICO ngày 12/3/2018
12	Nghị quyết số 525/NQ-VIMICO ngày 13/3/2018
13	Nghị quyết số 555/NQ-VIMICO ngày 15/3/2018
14	Nghị quyết số 601/NQ-VIMICO ngày 19/3/2018
15	Nghị quyết số 624/NQ-VIMICO ngày 20/3/2018
16	Nghị quyết số 711/NQ-VIMICO ngày 27/3/2018
17	Nghị quyết số 746/NQ-VIMICO ngày 30/3/2018
18	Nghị quyết số 789/NQ-VIMICO ngày 3/4/2018
19	Nghị quyết số 816/NQ-VIMICO ngày 9/4/2018
20	Nghị quyết số 840/NQ-VIMICO ngày 10/4/2018
21	Nghị quyết số 848/NQ-VIMICO ngày 11/4/2018
22	Nghị quyết số 900/NQ-VIMICO ngày 18/4/2018
23	Nghị quyết số 918/NQ-VIMICO ngày 20/4/2018
24	Nghị quyết số 950/NQ-VIMICO ngày 24/4/2018
25	Nghị quyết số 1000/NQ-VIMICO ngày 3/5/2018
26	Nghị quyết số 1042/NQ-VIMICO ngày 8/5/2018
27	Nghị quyết số 1065/NQ-VIMICO ngày 9/5/2018
28	Nghị quyết số 1104/NQ-VIMICO ngày 14/5/2018
29	Nghị quyết số 1161/NQ-VIMICO ngày 22/5/2018

30	Nghị quyết số 1194/NQ-VIMICO ngày 28/5/2018
31	Nghị quyết số 1261/NQ-VIMICO ngày 6/6/2018
32	Nghị quyết số 1305/NQ-VIMICO ngày 15/6/2018
33	Nghị quyết số 1355/NQ-VIMICO ngày 19/6/2018
34	Nghị quyết số 1390/NQ-VIMICO ngày 22/6/2018
35	Nghị quyết số 1438/NQ-VIMICO ngày 26/6/2018
36	Nghị quyết số 1526/NQ-VIMICO ngày 4/7/2018
37	Nghị quyết số 1589/NQ-VIMICO ngày 11/7/2018
38	Nghị quyết số 1622/NQ-VIMICO ngày 16/7/2018
39	Nghị quyết số 1658/NQ-VIMICO ngày 19/7/2018
40	Nghị quyết số 1715/NQ-VIMICO ngày 26/7/2018
41	Nghị quyết số 1764/NQ-VIMICO ngày 31/7/2018
42	Nghị quyết số 1766/NQ-VIMICO ngày 31/7/2018
43	Nghị quyết số 1770/NQ-VIMICO ngày 01/8/2018
44	Nghị quyết số 1837/NQ-VIMICO ngày 07/8/2018
45	Nghị quyết số 1872/NQ-VIMICO ngày 13/8/2018
46	Nghị quyết số 1962/NQ-VIMICO ngày 29/8/2018
47	Nghị quyết số 2129/NQ-VIMICO ngày 19/9/2018
48	Nghị quyết số 2242/NQ-VIMICO ngày 04/10/2018
49	Nghị quyết số 2361/NQ-VIMICO ngày 22/10/2018
50	Nghị quyết số 2435/NQ-VIMICO ngày 30/10/2018
51	Nghị quyết số 2503/NQ-VIMICO ngày 09/11/2018
52	Nghị quyết số 2585/NQ-VIMICO ngày 21/11/2018
53	Nghị quyết số 2638/NQ-VIMICO ngày 27/11/2018
54	Nghị quyết số 2708/NQ-VIMICO ngày 04/12/2018
55	Nghị quyết số 2770/NQ-VIMICO ngày 11/12/2018
56	Nghị quyết số 2801/NQ-VIMICO ngày 12/12/2018
57	Nghị quyết số 2849/NQ-VIMICO ngày 18/12/2018
58	Nghị quyết số 2946/NQ-VIMICO ngày 25/12/2018
59	Nghị quyết số 3008/NQ-VIMICO ngày 28/12/2018

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lương Văn Lĩnh	Trưởng BKS	6/10/2015	9	100%	
2	Lê Anh Sơn	Thành viên BKS	6/10/2015	9	100%	
3	Phạm Xuân Phong	Thành viên BKS	26/4/2017	9	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BGĐ điều hành và cổ đông:

- Trong năm, Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ các hoạt động SXKD của đơn vị trực thuộc; tham gia cùng HĐQT thông qua các kế hoạch SXKD. Kiểm tra, giám sát báo cáo tài chính trước khi công bố thông tin;

- Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Tổng công ty và cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát nghiên cứu tài liệu và tham gia cơ bản các cuộc họp thường kỳ của Hội đồng quản trị; họp giao ban liên tịch giữa HĐQT và Ban điều hành đều; họp giao ban Ban điều hành; họp giao ban văn phòng Tổng công ty; một số cuộc họp theo chuyên đề nghiệp vụ, qua đó các nghị quyết của HĐQT đều được tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời và đạt hiệu quả;

- Giám sát các hoạt động của HĐQT thông qua việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết các cuộc họp của HĐQT, các Quy chế, Quy định tổ chức hoạt động ở từng lĩnh vực cụ thể của Tổng công ty ban hành.

- Giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc điều hành thông qua việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, các quy định của Tổng Giám đốc Tổng công ty trong lĩnh vực thuộc quyền hạn của Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT công ty và tài liệu khác liên quan.

- Tài liệu liên quan đến hoạt động của Tổng công ty đều được gửi tới Ban Kiểm soát;

- Công tác trao đổi thông tin, phối hợp giữa Ban Kiểm soát Công ty với các cổ đông được thực hiện đảm bảo quy định của Điều lệ Tổng công ty.

4. Hoạt động khác của BKS:

- Tham gia vào việc lựa chọn và đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018. Thực hiện kiểm soát tình hình hoạt động SXKD của Tổng công ty (thông qua Người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty tại các đơn vị Cổ phần lớn, trọng điểm thực hiện kiểm soát tổng quát tình hình sản xuất kinh doanh, thực hiện đầu tư...), kiểm soát báo cáo thực hiện đầu tư XDCCB, hoạt động mua bán vật tư, tái cơ cấu doanh nghiệp, tiêu thụ xem xét các báo cáo kiểm toán của các Công ty kiểm toán độc lập.

- Xem xét việc ban hành hệ thống Quy chế, Quy định của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật (bao gồm nghĩa vụ thuế, nghĩa vụ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các nghĩa vụ tài chính khác...)

- Kiểm soát việc thực hiện quỹ tiền lương, thực hiện lao động, thu nhập và thực hiện quyền lợi của người lao động và các hoạt động khác, theo Biên bản nghị quyết Hội nghị người lao động hàng năm và Biên bản Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua.

- Các nội dung khác phù hợp với Điều lệ của Tổng công ty.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không*

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

(Phụ lục 01 kèm theo).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *(Có giao dịch: "Hợp đồng Khai thác, sàng tuyển, chế biến khoáng sản năm 2018 với TKV")*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *(Không có)*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *(Không có)*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo. *(Có giao dịch: "Hợp đồng tiêu thụ phôi thép với CTCP Gang thép Cao Bằng")*)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT,

thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành. *(Không có)*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành. *(Không có)*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

(Phụ lục 02 kèm theo)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết.

(Phụ lục 03 kèm theo)

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác.

CHỦ TỊCH HĐQT

(Ký tên và đóng dấu)



Vũ Văn Long